

Số: 11 5/2018/NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày 06 tháng 7 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi một số nội dung của Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh thông qua Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 6

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;

Xét Tờ trình số 6319/TTr-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sửa đổi một số nội dung của Nghị quyết số 40/2016/NQ - HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; Tờ trình số 6585/TTr-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về điều chỉnh nội dung tại Tờ trình số 6319/TTr-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi một số nội dung Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh thông qua Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 như sau:

1. Sửa đổi dấu cộng thứ 02 tiết 1 điểm a khoản 3 Điều 1 như sau:

“Các tuyến nâng cấp, kéo dài: ĐT.761 (02 km cuối tuyến), ĐT.763, ĐT.765 (4,5 km từ Km5+500 đến Km10+000), ĐT.767 (đoạn còn lại), ĐT.768 (đoạn còn lại), ĐT.769B, ĐT.769C, ĐT.771 (đoạn khu dân cư xã Phước Thiên), ĐT.772 (16,7 km đoạn hiện hữu), ĐT.773 (10,08 km hiện hữu và mở mới 27,3 km đoạn từ giao QL1, huyện Xuân Lộc đến Trung tâm hành chính huyện Cẩm Mỹ), ĐT.774B, ĐT.775, ĐT.776.”

2. Sửa đổi Tiết 5 điểm b khoản 3 Điều 1 như sau:

“ Đường chuyên dùng vận chuyển vật liệu xây dựng: Tuyến dài 7,37 km, điểm đầu giao Quốc lộ 51, điểm cuối giao đường Võ Nguyên Giáp. Lộ giới rộng 32m. Đầu tư giai đoạn đến năm 2020.”

3. Sửa đổi số thứ tự 17 mục A và số thứ tự 05 mục C phụ lục I (chi tiết phụ lục đính kèm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm hoàn chỉnh, phê duyệt và tổ chức công bố Điều chỉnh cục bộ quy hoạch với các nội dung đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên giám sát và vận động tổ chức, Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa IX Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 06 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 16 tháng 7 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (A + B);
- Văn phòng Chính phủ (A + B);
- Các Bộ: GTVT, KHĐT;
- Cục Kiểm tra VB. QPPL – Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các đoàn thể;
- Các sở, ban, ngành;
- VKSND, TAND, CTHADS tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Báo Đồng Nai, LĐĐN, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT, PTH.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Phú Cường



Phụ lục

Sửa đổi một số nội dung Phụ lục 1 đính kèm theo Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 115/2018/NQ-HĐND ngày 06/7/2018 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên đường	Điểm đầu	Điểm cuối	Dài (km)	Quy hoạch đến 2030				Giai đoạn đến 2020			Giai đoạn 2021 - 2025			Giai đoạn 2026 - 2030		
					Chiều rộng (m)		Cấp	Lộ giới (m)	K. lượng (km)		K. phí (tỷ.đ)	K. lượng (km)		K. phí (tỷ.đ)	K. lượng (km)		K. phí (tỷ.đ)
					Mặt	Nền			Nâng cấp	Làm mới		Nâng cấp	Làm mới		Nâng cấp	Làm mới	
A Các tuyến đường tỉnh hiện hữu đã điều chỉnh				614,38					250,48	37,8	1605,88	82,6	74,4	1.790,0	135,0	0,0	679,0
17	ĐT. Long Thành - Cẩm Mỹ - Xuân Lộc (ĐT.773)	Quốc lộ 1	ĐT.769 (Xã Bình An)														
	Đoạn 1 (mở mới)	Quốc lộ 1	Hương lộ 10 hiện hữu	27,3	11	12	III	45		27,3	815,18					Duy tu bảo dưỡng	
	Đoạn 2 (hiện hữu)	Hương lộ 10 hiện hữu	Đường Suối Quýt	10,08	11	12	III	45	10,08							Duy tu bảo dưỡng	
	Đoạn 3 (9,4km hiện hữu)	Đường Suối Quýt	ĐT. 769	9,4	7	9	IV	32								Chuyển về huyện quản lý	
	Đoạn 4 (mở mới 10,5km)	Đường Suối Quýt	ĐT.769 (Xã Bình An)	10,5	11	12	III	45		10,5	165,0					Duy tu bảo dưỡng	
	Đoạn qua thị trấn Long Giao	Trục chính đô thị Long Giao		2,8	Bản giao về cho UBND huyện Cẩm Mỹ quản lý												Duy tu bảo dưỡng
C Trục chính quan trọng khác đã điều chỉnh				29,97						7,37							
5	Đường chuyên dùng vận chuyển vật liệu xây dựng	Quốc lộ 15	Quốc lộ 1 đoạn tránh TP. Biên Hòa (Võ Nguyên Giáp)	7,37	7,5	9,5	IV	32		7,37							
Tổng				757,35					250,48	76,57	2.114,68	105,3	96,5	2926,4	162	0,0	780,0

Số: 6319/TT-UBND

Đồng Nai, ngày 19 tháng 6 năm 2018

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết sửa đổi một số nội dung của Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030

Kính gửi: Hội đồng Nhân dân tỉnh Đồng Nai

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết sửa đổi một số nội dung của Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 như sau:

I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết:

1. Cơ sở pháp lý:

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch Đầu tư về hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;

2. Sự cần thiết ban hành:

Qua quá trình triển khai thực hiện đầu tư các tuyến đường giao thông theo quy hoạch đã được các cấp thẩm quyền phê duyệt, nhận thấy đối với tuyến đường tỉnh ĐT.773 (Hương lộ 10) và tuyến đường chuyên dùng vận chuyển vật liệu xây dựng cần phải điều chỉnh cục bộ quy hoạch để mang lại hiệu quả kinh tế xã hội, cụ thể như sau:

a) Tuyến đường tỉnh ĐT.773 (Hương lộ 10):

Đoạn từ trung tâm huyện Cẩm Mỹ đến Quốc lộ 1 huyện Xuân lộc, trong quá trình nghiên cứu dự án, nhận thấy một số đoạn có địa hình phức tạp ảnh hưởng tới công tác thi công cần nắn chỉnh cục bộ nhằm đảm bảo cấp kỹ thuật của tuyến đường theo quy chuẩn quy định.

Đồng thời, việc điều chỉnh hướng tuyến nhằm giảm áp lực lưu thông cho tuyến đường đi qua trung tâm hành chính huyện được quy hoạch trở thành khu đô thị Long Giao, tương lai tập trung dân cư đông đúc, hệ thống hạ tầng giao thông đô thị kết nối phức tạp. Việc nắn chỉnh tuyến ra khỏi ranh đô thị nhằm giảm tác động đến đời sống của người dân khu vực về an toàn giao thông, tiếng ồn, khói bụi,... việc nắn chỉnh tuyến đường còn tạo điều kiện cho việc mở rộng không gian đô thị tương lai.

Ngoài ra, phương án điều chỉnh sẽ kết nối các cụm công nghiệp quy hoạch của địa phương với hệ thống giao thông chung của khu vực, tạo bước đẩy phát triển giao thương công nghiệp cho địa phương từ đó tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của huyện cũng như toàn tỉnh.

Phương án điều chỉnh giúp giảm diện tích phạm vi ảnh hưởng, số lượng nhà cấp 4 cần thu hồi giảm đến 89 căn, giảm chi phí đầu tư dự án khoảng 34,82 tỷ đồng so với phương án quy hoạch được duyệt. Cụ thể :

- Đoạn 1: Chiều dài đoạn tuyến điều chỉnh khoảng 4,67 km. Giảm 75 nhà cấp 4, chi phí đầu tư giảm 31,43 tỷ đồng.

- Đoạn 2: Chiều dài đoạn tuyến điều chỉnh khoảng 3,98 km. Giảm 14 nhà cấp 4, chi phí đầu tư giảm 11,59 tỷ đồng.

- Đoạn 3: Điều chỉnh cục bộ đoạn tuyến từ Km 20+520 đến giao với Quốc lộ 56 tại vị trí cách nút giao Hương lộ 10 với Quốc lộ 56 khoảng 300m, dài 2,645km. Đồng thời, mở mới đoạn đi qua đô thị Long Giao khoảng 2,95 km; tổng chiều dài tuyến điều chỉnh khoảng 5,6 km. Chi phí tăng thêm khoảng 8,2 tỷ do phải đầu tư mới 2,95 km; khối lượng GPMB tăng nhưng khối lượng nhà bị giải tỏa không tăng.

b) Tuyến đường chuyên dùng vận chuyển vật liệu xây dựng:

Tuyến đường chuyên dùng trước đây được nghiên cứu đầu tư xây dựng từ khoảng năm 2008, trước khi tuyến đường Quốc lộ 1 đoạn tuyến tránh thành phố Biên Hòa (đường Võ Nguyên Giáp) hoàn thành. Do đó, quy hoạch trước đây chưa nghiên cứu phương án kết nối từ đường chuyên dùng vào tuyến đường Võ Nguyên Giáp.

Hiện nay, sau khi đưa vào khai thác 01 đoạn của tuyến đường này, các xe vận tải từ các mỏ đá tập trung lưu lượng để đi ra Quốc lộ 51 rất lớn. Số liệu đếm xe vào tháng 01 năm 2018 trên tuyến đường Chuyên dùng cụ thể như sau: Lưu lượng 1 lượt xe bình quân ngày đêm khoảng 4.547 lượt xe vào/ngày đêm; lưu lượng 2 lượt xe bình quân ngày đêm khoảng 9.094 lượt xe vào ra/ngày đêm. Trong khi đó, lưu lượng xe trên Quốc lộ 51 cũng ngày càng tăng cao, dẫn đến áp lực xe qua nút giao giữa tuyến đường chuyên dùng vận chuyển VLXD vào Quốc lộ 51 ngày càng quá tải. Việc điều chỉnh nắn chỉnh, kết nối điểm cuối vào đường Quốc lộ 1 tránh thành phố

Biên Hòa (Võ Nguyên Giáp) sẽ chia sẻ bớt lưu lượng tập trung cho tuyến Quốc lộ 51 nêu trên.

Ngoài ra, việc kết nối vào tuyến đường Võ Nguyên Giáp sẽ tạo thuận lợi cho các chủ phương tiện có nhu cầu lưu thông hướng đi các huyện Trảng Bom, Vĩnh Cửu, Thống Nhất, Xuân Lộc, Long Khánh... Tránh tình trạng như hiện nay phải lưu thông qua tuyến Quốc lộ 51 đi vòng ngược tới nút giao công 11 để tiếp cận được tuyến đường Võ Nguyên Giáp. Từ đó, giảm chiều dài quãng đường cũng như thời gian lưu thông cho các phương tiện, thúc đẩy khả năng cạnh tranh cho các doanh nghiệp vận tải, doanh nghiệp kinh doanh khai thác mỏ.

Mặt khác, đoạn từ Km5+624 đến cuối dự án theo quy hoạch cũ được duyệt ảnh hưởng đến hoạt động của của 04 mỏ đá (Tân Cang 2, Tân Cang 4, Tân Cang 5 và Tân Cang 6).

Việc điều chỉnh nêu trên tuy làm chi phí xây dựng tăng khoảng 60 tỷ do địa hình thấp và phải đầu tư xây dựng 01 cầu qua sông Buông nhưng so với lợi ích kinh tế - xã hội nói chung và hoạt động khai thác mỏ nói riêng là thuận lợi, đồng thời không phát sinh hộ giải tỏa trắng. Vì vậy việc điều chỉnh quy hoạch bổ sung mở mới đoạn từ Km5+624 đầu nối vào đường Võ Nguyên Giáp (tại lý trình Km1857+800 - bên trái tuyến) và điều chỉnh không thực hiện đoạn từ Km5+624 đến lý trình Km7+084 là cần thiết.

Qua các phân tích nêu trên, việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch giao thông đường bộ hai tuyến đường nêu trên là cần thiết, phù hợp yêu cầu thực tế.

II. Mục đích, quan điểm xây dựng Nghị quyết:

1. Mục đích:

Tạo cơ sở pháp lý để tổ chức triển khai quy hoạch giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai được thống nhất.

Đồng bộ hạ tầng tại địa phương, nâng cao năng lực phát triển kinh tế - xã hội khu vực các tuyến đường đi qua.

2. Quan điểm:

Việc điều chỉnh nghị quyết nêu trên vẫn đảm bảo phù hợp các loại quy hoạch khác đã được phê duyệt.

Đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Việc thực hiện xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo trình tự thủ tục theo quy định của luật chuyên ngành và luật soạn thảo quy phạm pháp luật đã ban hành.

III. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết:

Năm 2017, trong quá trình thực hiện đầu tư đối với 02 dự án tuyến đường ĐT.773 (đoạn từ Quốc lộ 1 huyện Xuân Lộc đến trung tâm hành chính huyện Cẩm Mỹ) và tuyến đường Chuyên dùng vận chuyên VLXD, nhận thấy thực tế cần phải điều chỉnh cục bộ quy hoạch đối với 02 tuyến đường này. UBND tỉnh đã trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét chủ trương xây dựng Nghị quyết sửa

đổi một số nội dung Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ngày 17/5/2018, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh có Văn bản số 333/HĐND -VP thống nhất đề nghị xây dựng Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai.

UBND tỉnh có Văn bản số 5084/UBND-TH ngày 22/5/2018 về việc triển khai thông báo kết quả Hội nghị thống nhất nội dung Chương trình kỳ họp 6 - kỳ họp thường lệ giữa năm 2018, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX.

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh, Sở Giao thông vận tải đã dự thảo Tờ trình, Nghị quyết và các tài liệu đính kèm đăng thông tin trên cổng thông tin điện tử của tỉnh, thời gian đăng từ ngày 18/5/2018 đến ngày 18/6/2018. Đồng thời tổ chức lấy ý kiến các sở, ban ngành của tỉnh và các cơ quan tổ chức có liên quan.

Ngày 04/6/2018, UBND tỉnh có Văn bản số 5629/UBND-CNN lấy ý kiến Bộ Giao thông vận tải về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

Ngày 12/6/2018, Bộ Giao thông vận tải có Văn bản số 6228/BGTVT-KHDT về việc thông nhất điều chỉnh cục bộ quy hoạch giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 như đề nghị của UBND tỉnh Đồng Nai.

Sau khi tổng hợp ý kiến của các cơ quan, đối tượng liên quan, Sở Giao thông vận tải hoàn chỉnh dự thảo Tờ Trình, Nghị quyết gửi Sở Tư Pháp thẩm định.

Ngày 18/06/2018, Sở Tư pháp có Văn số 135/BC-STP thẩm định dự thảo Nghị quyết thông qua sửa đổi một số nội dung Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

Đến nay, dự thảo Nghị quyết đảm bảo trình tự thủ tục theo quy định.

IV. Bố cục và nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết:

1. Bố cục:

Nghị quyết bao gồm 02 điều:

- Điều 1: Sửa đổi một số nội dung Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

- Điều 2: Tổ chức thực hiện.

2. Nội dung cơ bản:

Điều 1. Sửa đổi một số nội dung Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh thông qua Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 như sau:

1. Tiêu tiết 02 tiết 01 điểm a khoản 3 Điều 1 sửa đổi như sau:

“Các tuyến nâng cấp, kéo dài: ĐT.761 (02 km cuối tuyến), ĐT.763, ĐT.765 (4,5 km từ Km5+500 đến Km10+000), ĐT.767 (đoạn còn lại), ĐT.768 (đoạn còn

lại), ĐT.769B, ĐT.769C, ĐT.771 (đoạn Khu dân cư xã Phước Thiên), ĐT.772 (16,7km đoạn hiện hữu), ĐT.773 (10,08 km hiện hữu và mở mới 27,3km đoạn từ giao Quốc lộ 1, huyện Xuân Lộc đến trung tâm hành chính huyện Cẩm Mỹ), ĐT.774B, ĐT.775, ĐT.776”.

2. Tiết 5 điểm b khoản 3 Điều 1 sửa đổi như sau:

“Đường chuyên dùng vận chuyển vật liệu xây dựng: Tuyến dài 7,07km, điểm đầu giao Quốc lộ 51, điểm cuối giao đường Võ Nguyên Giáp. Lộ giới rộng 32m. Đầu tư giai đoạn đến 2020.”

3. Sửa đổi số thứ tự 17 mục A và số thứ tự 05 mục C phụ lục 1: “*chi tiết phụ lục đính kèm*”.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Ủy ban Nhân dân tỉnh có trách nhiệm hoàn chỉnh, phê duyệt và tổ chức công bố Điều chỉnh cục bộ quy hoạch với các nội dung đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

2. Thường trực Hội đồng Nhân dân, các Ban của Hội đồng Nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng Nhân dân và đại biểu Hội đồng Nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên vận động tổ chức và nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của nhân dân kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết sửa đổi một số nội dung Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, xin kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo:

- Dự thảo Nghị quyết;
- Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; Báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến; Bảng tổng hợp ý kiến góp ý; Bản sao văn bản góp ý các đơn vị;
- Báo cáo thuyết minh và bản vẽ điều chỉnh quy hoạch)/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban KTNS HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Giao thông vận tải;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, CNN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lưu Văn Vinh

THUYẾT MINH

**Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ
tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030**

(Đính kèm Tờ trình số 6319/TTr-UBND ngày 19/6/2018 của UBND tỉnh)

1. Cơ sở pháp lý:

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch Đầu tư về hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu.

2. Sự cần thiết:

Qua quá trình triển khai thực hiện đầu tư các tuyến đường giao thông theo quy hoạch đã được các cấp thẩm quyền phê duyệt, nhận thấy đối với tuyến đường chuyên dùng vận chuyển vật liệu xây dựng và tuyến đường tỉnh ĐT.773 (Hương lộ 10) cần phải điều chỉnh cục bộ quy hoạch để mang lại hiệu quả kinh tế xã hội, cụ thể như sau:

2.1. Tuyến đường tỉnh ĐT.773 (Hương lộ 10):

Đoạn từ trung tâm huyện Cẩm Mỹ đến Quốc lộ 1 huyện Xuân lộc, trong quá trình nghiên cứu dự án, nhận thấy một số đoạn có địa hình phức tạp ảnh hưởng tới công tác thi công cần nắn chỉnh cục bộ nhằm đảm bảo cấp kỹ thuật của tuyến đường theo quy chuẩn quy định.

Đồng thời, việc điều chỉnh hướng tuyến nhằm giảm áp lực lưu thông cho tuyến đường đi qua trung tâm hành chính huyện được quy hoạch trở thành khu đô thị Long Giao, tương lai tập trung dân cư đông đúc, hệ thống hạ tầng giao thông đô

thị kết nối phức tạp. Việc nắn chỉnh tuyến ra khỏi ranh đô thị nhằm giảm tác động đến đời sống của người dân khu vực về an toàn giao thông, tiếng ồn, khói bụi,... việc nắn chỉnh tuyến đường còn tạo điều kiện cho việc mở rộng không gian đô thị tương lai.

Ngoài ra, phương án điều chỉnh sẽ kết nối các cụm công nghiệp quy hoạch của địa phương với hệ thống giao thông chung của khu vực, tạo bước đẩy phát triển giao thương công nghiệp cho địa phương từ đó tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của huyện cũng như toàn tỉnh.

Phương án điều chỉnh giúp giảm diện tích phạm vi ảnh hưởng, số lượng nhà cấp 4 cần thu hồi giảm đến 89 căn, giảm chi phí đầu tư dự án khoảng 34,82 tỷ đồng so với phương án quy hoạch được duyệt. Cụ thể :

- Đoạn 1: Chiều dài đoạn tuyến điều chỉnh khoảng 4,67 km. Giảm 75 nhà cấp 4, chi phí đầu tư giảm 31,43 tỷ đồng.

- Đoạn 2: Chiều dài đoạn tuyến điều chỉnh khoảng 3,98 km. Giảm 14 nhà cấp 4, chi phí đầu tư giảm 11,59 tỷ đồng.

- Đoạn 3: Điều chỉnh cục bộ đoạn tuyến từ Km 20+520 đến giao với Quốc lộ 56 tại vị trí cách nút giao HL10 với QL56 khoảng 300m, dài 2,645km. Đồng thời, mở mới đoạn đi qua đô thị Long Giao khoảng 2,95 km; tổng chiều dài tuyến điều chỉnh khoảng 5,6 km. Chi phí tăng thêm khoảng 8,2 tỷ do phải đầu tư mới 2,95 km; khối lượng GPMB tăng nhưng khối lượng nhà bị giải tỏa không tăng.

2.2. Tuyến đường chuyên dùng vận chuyển vật liệu xây dựng:

Tuyến đường chuyên dùng trước đây được nghiên cứu đầu tư xây dựng từ khoảng năm 2008, trước khi tuyến đường Quốc lộ 1 đoạn tuyến tránh thành phố Biên Hòa (đường Võ Nguyên Giáp) hoàn thành. Do đó, quy hoạch trước đây chưa nghiên cứu phương án kết nối từ đường chuyên dùng vào tuyến đường Võ Nguyên Giáp.

Hiện nay, sau khi đưa vào khai thác 01 đoạn của tuyến đường này, các xe vận tải từ các mỏ đá tập trung lưu lượng để đi ra Quốc lộ 51 rất lớn. Số liệu đếm xe vào tháng 01 năm 2018 trên tuyến đường Chuyên dùng cụ thể như sau: Lưu lượng 1 lượt xe bình quân ngày đêm khoảng 4.547 lượt xe vào/ngày đêm; lưu lượng 2 lượt xe bình quân ngày đêm khoảng 9.094 lượt xe vào ra/ngày đêm. Trong khi đó, lưu lượng xe trên Quốc lộ 51 cũng ngày càng tăng cao, dẫn đến áp lực xe qua nút giao giữa tuyến đường chuyên dùng vận chuyển VLXD vào Quốc lộ 51 ngày càng quá tải. Việc điều chỉnh nắn tuyến, kết nối điểm cuối vào đường Quốc lộ 1 tránh TP. Biên Hòa (Võ Nguyên Giáp) sẽ chia sẻ bớt lưu lượng tập trung cho tuyến Quốc lộ 51 nêu trên.

Ngoài ra, việc kết nối vào tuyến đường Võ Nguyên Giáp sẽ tạo thuận lợi cho các chủ phương tiện có nhu cầu lưu thông hướng đi các huyện Trảng Bom, Vĩnh Cửu, Thống Nhất, Xuân Lộc, Long Khánh... Tránh tình trạng như hiện nay phải lưu thông qua tuyến Quốc lộ 51 đi vòng ngược tới nút giao công 11 để tiếp cận

được tuyến đường Võ Nguyên Giáp. Từ đó, giảm chiều dài quãng đường cũng như thời gian lưu thông cho các phương tiện, thúc đẩy khả năng cạnh tranh cho các doanh nghiệp vận tải, doanh nghiệp kinh doanh khai thác mỏ.

Mặt khác, đoạn từ Km5+624 đến cuối dự án theo quy hoạch cũ được duyệt ảnh hưởng đến hoạt động của của 04 mỏ đá (Tân Cang 2, Tân Cang 4, Tân Cang 5 và Tân Cang 6).

Việc điều chỉnh nêu trên tuy làm chi phí xây dựng tăng khoảng 60 tỷ do địa hình thấp và phải đầu tư xây dựng 01 cầu qua sông Buông nhưng so với lợi ích kinh tế - xã hội nói chung và hoạt động khai thác mỏ nói riêng là thuận lợi, đồng thời không phát sinh hộ giải tỏa trắng. Vì vậy việc điều chỉnh quy hoạch bổ sung mở mới đoạn từ Km5+624 đầu nối vào đường Võ Nguyên Giáp (tại lý trình Km1857+800 – bên trái tuyến) và điều chỉnh không thực hiện đoạn từ Km5+624 đến lý trình Km7+084 là cần thiết.

Qua các phân tích nêu trên, việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch giao thông đường bộ hai tuyến đường nêu trên là cần thiết, phù hợp yêu cầu thực tế.

3. Nội dung điều chỉnh:

3.1. Điều chỉnh cục bộ tuyến đường Chuyên dùng vận chuyển Vật liệu xây dựng: (bản vẽ đính kèm)

- Điều chỉnh tuyến đoạn từ Km5+624 đến cuối dự án giáp ranh mỏ đá của Công ty CP xây dựng và vật liệu xây dựng Đồng Nai thành điểm cuối dự án giao với tuyến đường Võ Nguyên Giáp tại lý trình Km1857+800.

- Chiều dài giảm từ 7,4km xuống còn 7,07km.

- Tiêu chuẩn đường cấp IV đồng bằng, lộ giới 32m.

- Mặt cắt cụ thể: mặt đường chính rộng 7,5m; nền đường rộng 9,5m; lề đường được đắp bằng đất nền mỗi bên rộng 1m.

3.2. Điều chỉnh cục bộ một số đoạn tuyến của đường tỉnh ĐT.773 (Hương lộ 10): (Bản vẽ đính kèm)

- Đoạn 1: từ Km 5+693 tuyến rẽ phải (so với quy hoạch được duyệt) tránh khu vực dân cư dọc đường ĐT.765, giao cắt với đường tỉnh ĐT.765, tiếp tục hướng về phía Quốc lộ 56, giao cắt tuyến quy hoạch được duyệt tại Km 10+367. Chiều dài đoạn tuyến điều chỉnh khoảng 4,67 km. Giảm 75 nhà cấp 4, chi phí đầu tư giảm 31,43 tỷ đồng.

- Đoạn 2: từ Km13+881 rẽ phải (so với quy hoạch được duyệt) đi vào khoảng giữa cây xăng Bảo Bình và UBND xã Bảo Bình, giao cắt với tuyến đường tỉnh Xuân Định – Lâm Sơn, kết nối vào tuyến quy hoạch được duyệt tại Km17+869. Chiều dài đoạn tuyến điều chỉnh khoảng 3,98 km. Giảm 14 nhà cấp 4, chi phí đầu tư giảm 11,59 tỷ đồng.

- Đoạn 3: Điều chỉnh cục bộ đoạn tuyến từ Km 20+520 đến giao với Quốc lộ 56 tại vị trí cách nút giao HL10 với Quốc lộ 56 khoảng 300m, dài 2,645km. Nhằm tránh phương án tuyến có yếu tố hình học xấu, đồng thời không phải làm cầu vượt qua khe suối Đá Bàn. Mở mới đoạn song song Hương lộ 10 hiện hữu tránh thị trấn Long Giao, từ Quốc lộ 56 đi về phía đất khu vực quốc phòng, đi trùng vào đường bao ngoài quy hoạch của thị trấn Long Giao và đi trùng với đường BTXM hiện hữu trong khu dân cư giáp đất quốc phòng, sau đó giao lại tuyến Hương lộ 10 hiện hữu tại vị trí cách nút giao với Quốc lộ 56 khoảng 2,8km. Chiều dài đoạn mở mới khoảng 2,955; tổng chiều dài tuyến điều chỉnh khoảng 5,6 km. Chi phí tăng thêm khoảng 8,2 tỷ đồng phải đầu tư mới 2,95 km; khối lượng GPMB tăng (do mở mới 2,95km) nhưng khối lượng nhà bị giải tỏa không tăng.

4. Đánh giá ưu, nhược điểm phương án điều chỉnh:

c) Điều chỉnh tuyến đường Chuyên dùng vận chuyển Vật liệu xây dựng:

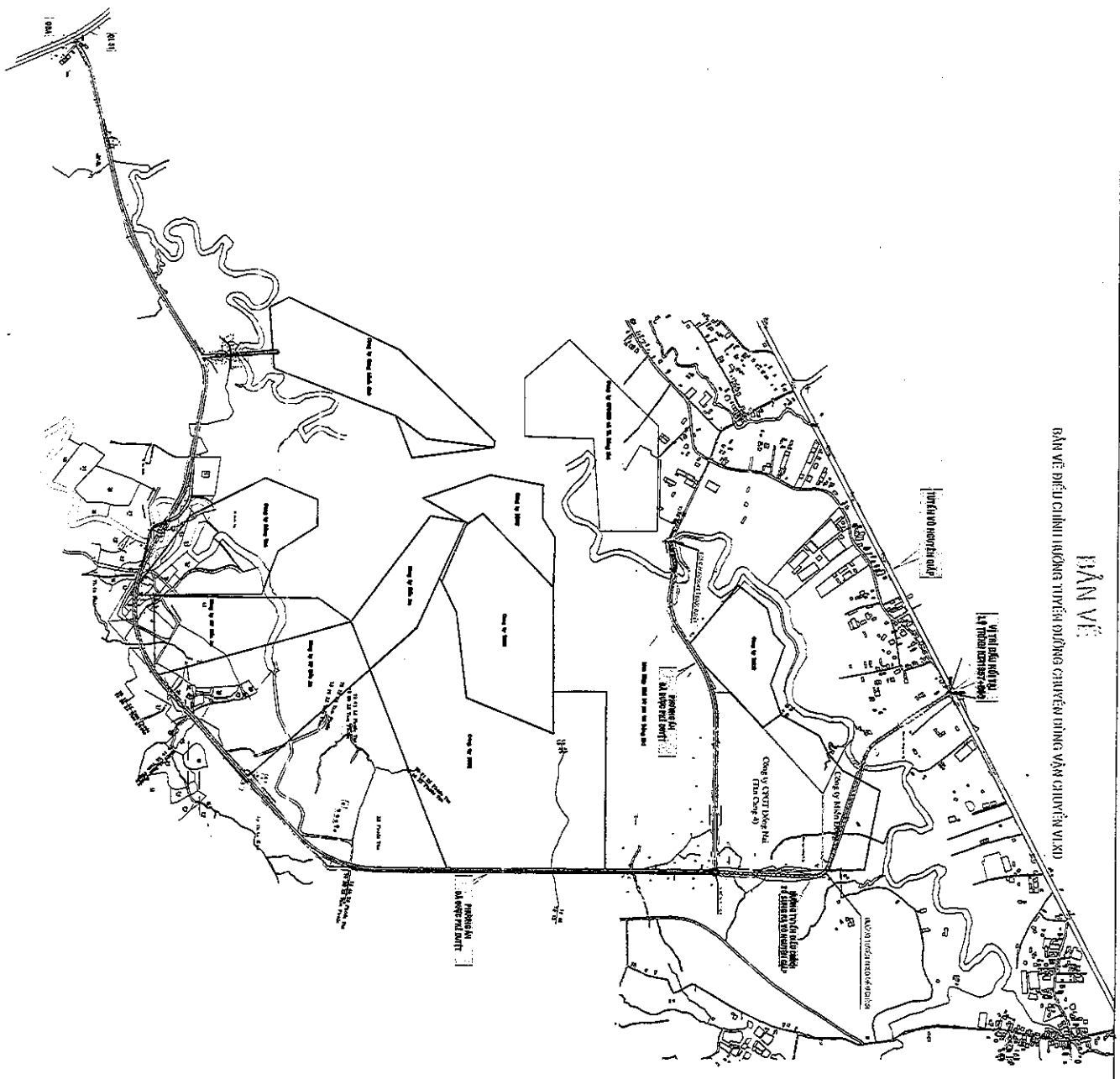
	Ưu điểm	Nhược điểm
Phương án quy hoạch được duyệt	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng tuyến đã được phê duyệt quy hoạch, công bố công đồng dân cư từ trước đến nay, có thể thực hiện đầu tư dự án, không mất thời gian điều chỉnh quy hoạch. - Kết nối hầu hết tất cả các mỏ trong khu vực. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hạn chế kết nối, lưu thông giữa khu vực các mỏ với các khu vực xung quanh. - Tăng lưu lượng, áp lực cho tuyến Quốc lộ 51. - Giảm trữ lượng khai thác của các mỏ đang hoạt động, khai thác.
Phương án đề xuất quy hoạch điều chỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Điều chỉnh kết nối điểm cuối tuyến vào đường Võ Nguyên Giáp giúp chia sẻ lưu lượng, giảm áp lực cho tuyến Quốc lộ 51. Hạn chế tối đa ùn tắc giao thông cho nút giao thông tuyến đường Chuyên dùng vào Quốc lộ 51. - Tạo hướng kết nối cho các phương tiện lưu thông hướng Trảng Bom, Vĩnh Cửu, Biên Hòa, Xuân Lộc, Long Khánh... từ đó tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp, thúc đẩy khả năng cạnh tranh cho các doanh nghiệp. - Việc điều chỉnh bỏ đoạn từ Km5+624 đến ranh mỏ đá Tân Cang 4, Tân Cang 6 tạo thuận lợi cho hoạt động các mỏ, đảm bảo khả năng khai thác, tăng trữ lượng cho các mỏ nêu trên. 	<ul style="list-style-type: none"> - Địa hình khu vực đoạn tuyến mở mới phức tạp hơn tuyến quy hoạch đã được duyệt, dẫn đến chi phí đầu tư tuyến đường tăng lên. - Đồng thời, cần có cam kết giữa mỏ đá Tân Cang 4, Tân Cang 6 đảm bảo bố trí tuyến đường nội bộ kết nối từ đường Chuyên dùng qua ranh 02 mỏ đến mỏ đá Tân Cang 2 và Tân Cang 5.

b) Điều chỉnh một số đoạn tuyến của đường tỉnh ĐT.773 (Hương lộ 10):

	Phương án quy hoạch được duyệt	Phương án đề xuất quy hoạch điều chỉnh
Đoạn 1	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyến đi qua khu dân cư đông đúc tập trung dọc tuyến đường tỉnh ĐT.765 với nút giao hiện hữu tuyến đường liên xã Xuân Tây – Xuân Đông. - Tuyến tạo thành nút giao thông ngã 5 khá phức tạp giữa các tuyến đường tỉnh và đường liên xã của địa phương dẫn tới việc tổ chức giao thông phức tạp, tiềm ẩn tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông và hạn chế khả năng thông hành của tuyến mang tính chất đường tỉnh. - Khối lượng GPMB đoạn tuyến đi qua gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Nhà mái ngói: 32 nhà + Nhà mái bằng: 56 nhà + Nhà 2 tầng: 7 nhà/612m² + Nhà 3 tầng: 7 nhà/600m² + Đất thổ cư: 4550.20 m² + Đất thổ canh: 8101.67 m² + Đất rừng: 72915m² + Hạ tầng kỹ thuật hiện hữu + 30 cột đèn chiếu sáng; 30 cột điện; 1 trạm biến áp - Tổng mức đầu tư: khoảng 127,9 tỷ đồng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyến đi tránh khu vực đông dân cư tập trung dọc tuyến đường tỉnh ĐT.765 với nút giao hiện hữu tuyến đường liên xã Xuân Tây – Xuân Đông. - Đảm bảo tốc độ thiết kế phù hợp với yêu cầu kỹ thuật của tuyến đường. - Khối lượng GPMB đoạn tuyến đi qua gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Nhà mái ngói: 18 nhà + Nhà mái bằng: 9 nhà + Đất thổ cư: 1660.70 m² + Đất thổ canh: 6380.85 m² + Đất rừng: 77123.40m² + Hạ tầng kỹ thuật hiện hữu (bao gồm các hệ thống điện, cấp thoát nước...) - Tổng mức đầu tư khoảng: 96,47 tỷ đồng, giảm so với phương án được duyệt khoảng 31,43 tỷ đồng.
Đoạn 2	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyến đi khu vực đông dân cư, trường học, trung tâm hành chính tập trung dọc tuyến đường tỉnh Xuân Định – Lâm Sơn với nút giao hiện hữu tuyến đường liên xã Bảo Bình - Xuân Tây. - Tuyến tạo thành nút giao thông ngã 5 khá phức tạp giữa các tuyến đường tỉnh và đường liên xã của địa phương dẫn tới việc tổ chức giao thông phức tạp, tiềm ẩn tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông và hạn chế khả năng thông hành của tuyến mang tính chất đường tỉnh. - Khối lượng GPMB đoạn tuyến đi qua gồm: 	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyến đi tránh khu vực đông dân cư, trường học, trung tâm hành chính tập trung dọc tuyến đường tỉnh Xuân Định – Lâm Sơn. - Tuyến đi vào khu vực vành đai trung tâm xã Bảo Bình làm định hướng phát triển không gian quy hoạch nông thôn mới của địa phương, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội - hạ tầng kết nối tại khu vực. - Đảm bảo tốc độ thiết kế phù hợp với yêu cầu kỹ thuật của tuyến đường. - Khối lượng GPMB đoạn tuyến đi

	<p>+Nhà mái ngói: 17 nhà. +Nhà mái bằng: 7 nhà. +Đất thổ cư: 3143.30 m². +Đất thổ canh: 13972.64 m². +Đất rừng: 97808.48 m². +Đất ruộng: 27945.28 m². - Tổng mức đầu tư: khoảng 141,43 tỷ đồng.</p>	<p>qua, bao gồm: +Nhà mái ngói: 8 nhà. +Nhà mái bằng: 2 nhà. +Đất thổ cư: 657.80 m² +Đất thổ canh: 7479.68 m² + Đất rừng: 86064.31 m². + Đất ruộng: 48665.91m². - Tổng mức đầu tư khoảng: 129,84 tỷ đồng, giảm so với phương án được duyệt khoảng 11,59 tỷ đồng.</p>
<p>Đoạn 3</p>	<p>- Không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của tuyến đường. - Tuyến cắt qua vực sâu của suối Đá Bàn, phải xây dựng cầu cạn. - Tuyến đi trùng trục chính đô thị làm ảnh hưởng đến khả năng lưu thông, ùn tắc đô thị, ô nhiễm môi trường, tiếng ồn. - Hạn chế không gian đô thị phát triển. - Khối lượng GPMB đoạn tuyến đi qua gồm: +Nhà mái ngói: 4 nhà +Nhà mái bằng: 2 nhà +Đất thổ cư: 864.70 m² +Đất thổ canh: 14816.01 m² +Đất rừng: 133344.10m². - Tổng mức đầu tư khoảng 12,973 tỷ đồng.</p>	<p>- Tuyến có vị trí giao cắt Quốc lộ 56 an toàn, êm thuận với đường cong có bán kính lớn R=600m. - Phương án điều chỉnh tránh đoạn tuyến qua đô thị, giảm thiểu ùn tắc, ô nhiễm môi trường, đảm bảo an toàn giao thông cho đô thị. - Các đoạn cải tiến sẽ tạo điều kiện cho việc hình thành và phát triển cơ sở hạ tầng của địa phương, tạo điều kiện cho việc phát triển mở rộng không gian đô thị. - Khối lượng dự kiến GPMB đoạn tuyến đi qua, bao gồm: +Nhà mái ngói: 2 nhà +Nhà mái bằng: 4 nhà +Đất thổ cư: 528.20 m² +Đất thổ canh: 10673.16 m² +Đất rừng: 170988.14m². - Tổng mức đầu tư khoảng 138,177 tỷ đồng, tăng thêm khoảng 8,204 tỷ đồng so với phương án quy hoạch được duyệt do phải xây dựng mới khoảng 2,95km.</p>

BẢN VẼ
BẢN VẼ ĐIỀU CHỈNH HƯỚNG TIỀN ĐƯỜNG CHUYỂN DỪNG VẬN CHUYỂN VÀ XĐ



Số : /2018/NQ-HĐND Đồng Nai, ngày tháng năm 2018

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi một số nội dung của Nghị quyết số 40/2016/NQ - HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh thông qua Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch Đầu tư về hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2018 của UBND tỉnh về việc thông qua sửa đổi một số nội dung của Nghị quyết số 40/2016/NQ - HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của HĐND tỉnh thông qua Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế Ngân sách - Hội đồng Nhân dân tỉnh, ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi một số nội dung Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh thông qua Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 như sau:

1. Tiêu tiết 02 tiết 01 Điểm a khoản 3 Điều 1 sửa đổi như sau:

“Các tuyến nâng cấp, kéo dài: ĐT.761 (02km cuối tuyến), ĐT.763, ĐT.765 (4,5 km từ Km5+500 đến Km10+000), ĐT.767 (đoạn còn lại), ĐT.768 (đoạn còn lại), ĐT.769B, ĐT.769C, ĐT.771 (đoạn KDC xã Phước Thiên), ĐT.772 (16,7km đoạn hiện hữu), ĐT.773 (10,08 km hiện hữu và mở mới 27,3km đoạn từ giao QL1, huyện Xuân Lộc đến trung tâm hành chính huyện Cẩm Mỹ), ĐT.774B, ĐT.775, ĐT.776.”

2. Tiết 5 điểm b Khoản 3 Điều 1 sửa đổi như sau:

“ Đường chuyên dùng vận chuyển vật liệu xây dựng: Tuyến dài 7,07km, điểm đầu giao Quốc lộ 51, điểm cuối giao đường Võ Nguyên Giáp. Lộ giới rộng 32m. Đầu tư giai đoạn đến 2020.”

3. Sửa đổi số thứ tự 17 mục A và số thứ tự 05 mục C phụ lục 1: “*chi tiết phụ lục đính kèm*”.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Ủy ban Nhân dân tỉnh có trách nhiệm hoàn chỉnh, phê duyệt và tổ chức công bố Điều chỉnh cục bộ quy hoạch với các nội dung đã được HĐND tỉnh thông qua.

2. Thường trực Hội đồng Nhân dân, các Ban của Hội đồng Nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng Nhân dân và đại biểu Hội đồng Nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên vận động tổ chức và nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của nhân dân kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng Nhân dân tỉnh Đồng Nai khóa IX kỳ họp thứ 6 thông qua ngày tháng năm 2018 và có hiệu lực kể từ ngày...../.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Văn phòng Quốc hội (A+B);
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Đồng Nai;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể;
- Các Sở, ban ngành của tỉnh;
- VKSND tỉnh; Tòa án ND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT.HĐND, UBND cấp huyện;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Báo LĐĐN, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH

Nguyễn Phú Cường

PHỤ LỤC
SỬA ĐỔI MỘT SỐ NỘI DUNG PHỤ LỤC 1 ĐÍNH KÈM THEO NGHỊ QUYẾT
SỐ 40/2016/NQ-HĐND NGÀY 09/12/2016 CỦA HĐND TỈNH
(Đính kèm Nghị quyết số /2018/NQ-HĐND ngày /7/2018 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên đường	Điểm đầu	Điểm cuối	Dài (km)	Quy hoạch đến 2030				Giai đoạn đến 2020		
					Chiều rộng		Cấp	Lộ giới (m)	Khối lượng (km)		Kinh phí (Tỷ. Đ)
					Mặt	Nền			Nâng cấp	Làm mới	
A	Các tuyến đường tỉnh hiện hữu			614,38					250,48	27,3	1440,88
17	ĐT. Long Thành - Cẩm Mỹ - Xuân Lộc (ĐT.773)	QL.1	ĐT.769 (Xã Bình An)								
	Đoạn 1 (mở mới)	QL.1	Hương lộ 10 hiện hữu	27,3	11	12	III	45		27,3	815,18
	Đoạn 2 (hiện hữu)	Hương lộ 10 hiện hữu	Đường Suối Quýt	10,08	11	12	III	45	10,08		
	Đoạn 3 (9,4km hiện hữu)	Đường Suối Quýt	ĐT. 769	9,4	7	9	IV	32			
	Đoạn 4 (mở mới 10,5km)	Đường Suối Quýt	ĐT.769 (Xã Bình An)	10,5	11	12	III	45			
	Đoạn qua thị trấn Long Giao	Trục chính đô thị Long Giao		2,8	bản giao về cho UBND huyện Cẩm Mỹ quản lý						
C	Trục chính quan trọng khác			28,97						7,07	
5	Đường Chuyên dùng VC VLXD	QL, 51	QL.1 tránh TP. Biên Hòa (Võ Nguyên Giáp)	7,07	7,5	9,5	IV	32		7,07	
	Tổng			757,05					110,7	116,77	3056,58

Số: 135 /BC-STP

Đồng Nai, ngày 18 tháng 6 năm 2018

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết thông qua sửa đổi một số nội dung Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh thông qua quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 định hướng đến năm 2030

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 3664/SGTVT-KHTC ngày 14/6/2018 của Sở Giao thông vận tải đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết sửa đổi một số nội dung Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh thông qua quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 định hướng đến năm 2030.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 121 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. Hồ sơ thẩm định

Hồ sơ dự thảo gửi thẩm định bao gồm:

1. Dự thảo: Tờ trình, Nghị quyết.
2. Bản tiếp thu, giải trình tổng hợp góp ý về dự thảo Nghị quyết; bản sao văn bản góp ý của các đơn vị.

II. Nội dung thẩm định

1. Tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

Trên cơ sở thực hiện quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 tại Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh, căn cứ tình hình thực tế triển khai các dự án giao thông, các quy định của luật chuyên ngành và khoản 1 Điều 12 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, việc Sở Giao thông vận tải tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Nghị quyết nêu trên là phù hợp.

2. Về nội dung dự thảo

a) Tại Điều 1

- Tại khoản 1, vì tại tiết 5 điểm b khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND quy định “Đường chuyên dùng vận chuyển vật liệu xây dựng: Tuyến dài 7,4 km, xây dựng theo tiêu chuẩn đường chuyên dùng, mặt

đường chính rộng 7,5 m; mặt đường phụ rộng 06 m, lề đường được đắp bằng đất nền mỗi bên rộng 01 m, đầu tư trong giai đoạn 2016 – 2020”

Do đó, tại Nghị quyết nên quy định những nội dung cơ bản cần được điều chỉnh (chiều dài, chiều rộng...), còn đối với các nội dung chi tiết (mặt cắt), sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, đề nghị cơ quan soạn thảo trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 tại Quyết định số 615/QĐ-UBND ngày 03/3/2017 theo hướng dẫn tại Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu.

- Tại khoản 2, đề nghị trình bày thành khoản 1 Điều 1. Đồng thời, để phù hợp hơn đề nghị trình bày tương tự như góp ý của Sở Tư pháp tại khoản 1, cần trình bày đầy đủ nội dung được sửa đổi, không trình bày dấu 3 chấm tại văn bản quy phạm pháp luật.

b) Tại khoản 2 Điều 2, để chính xác hơn, đề nghị điều chỉnh thành 2 khoản với nội dung như sau:

“2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên vận động tổ chức và nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của nhân dân kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật”.

3. Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

a) Tại phần căn cứ ban hành, đề nghị trình bày thống nhất ngày, tháng, năm ban hành của các căn cứ như sau: “ngày...tháng...năm” thay cho “ngày.../.../...”. Đồng thời, để phù hợp hơn, bổ sung Nghị định số 92/2006/NĐ-CP trước Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 92/2006/NĐ-CP.

b) Đối với các cụm từ trình bày các khoản, điểm thực hiện điều chỉnh đề nghị sửa thống nhất không có dấu “phẩy” giữa các khoản điểm vì chỉ là một nội dung (tiết 5 điểm b khoản 3 Điều 1).

c) Nội dung Điều 1, để phù hợp hơn đề nghị trình bày như sau:

Điều 1. Sửa đổi một số nội dung Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh thông qua quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 như sau:

1. Dấu cộng thứ 02 tiết 1 điểm a khoản 3 Điều 1 sửa đổi như sau:

.....

2. Tiết 5 điểm b khoản 3 Điều 1 được sửa đổi như sau:

.....
3. Sửa đổi số thứ tự 17 mục A và số thứ tự 05 mục C phụ lục 1

Chi tiết tại phụ lục đính kèm”,

4. Về dự thảo Tờ trình

a) Tại mục I

- Tại khoản 1, cơ sở pháp lý, đề nghị trình bày thống nhất với dự thảo Nghị quyết theo góp ý của Sở Tư pháp

- Tại khoản 2, đối với sự cần thiết phải điều chỉnh các tuyến đường đã được duyệt tại Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND, để thuyết phục hơn và được đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại kỳ họp, đề nghị bổ sung một số nội dung sau:

+ Trình bày khái quát nội dung cần điều chỉnh tại Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND tỉnh, căn cứ Nghị quyết của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã có Quyết định số 615/QĐ-UBND ngày 03/3/2017 của UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030...đến nay một số nội dung cần được điều chỉnh để phù hợp với thực tế, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội...

+ Đối với tuyến đường chuyên dùng vận chuyển vật liệu xây dựng: trình bày cụ thể hơn sự quá tải về lưu lượng xe trên Quốc lộ 51 (mật độ xe lưu thông 1 ngày, loại xe, xe vận tải, xe của người dân...), thực trạng tuyến đường; hiệu quả của việc điều chỉnh, mở mới tuyến đường này.

+ Tương tự đối với tuyến đường tỉnh ĐT.773 (Hương lộ 10), trình bày rõ dự án các cụm công nghiệp tại tuyến đường được điều chỉnh nhằm nhấn mạnh sự cần thiết phải thực hiện nội dung này mà vẫn phù hợp với quy hoạch các ngành khác, đồng thời còn thúc đẩy phát triển kinh tế, thuận lợi lưu thông vận chuyển hàng hóa từ các cụm công nghiệp và hạn chế được ảnh hưởng của người dân tại khu vực.

b) Tại Mục II

- Tại khoản 1, bổ sung mục đích đối với việc điều chỉnh Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND: Phát triển kinh tế, xã hội tại nơi được điều chỉnh, hạn chế các ảnh hưởng từ quy hoạch giao thông đến đời sống của người dân; việc điều chỉnh nội dung Nghị quyết làm cơ sở để các cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai các bước tiếp theo.

- Tại khoản 2, đề nghị xây dựng nội dung theo hướng: Việc điều chỉnh quy hoạch giao thông vận tải tại Nghị quyết 40/2016/NQ-HĐND không làm ảnh hưởng đến quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, và các quy hoạch ngành có liên quan; quá trình xây dựng Nghị quyết đảm bảo tuân thủ quy định về trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật chuyên ngành và Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản có liên quan.

c) Tại mục III, quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết đề nghị trình bày đầy đủ từ nội dung chấp thuận của Thường trực HĐND tỉnh. Trường hợp cơ quan soạn

thảo có những nội dung nguyên cứu, báo cáo trước (theo quy định của luật chuyên ngành...) nội dung có liên quan đến Nghị quyết thì trình bày khái quát thêm.

Đồng thời, lưu ý các ý kiến đóng góp của người dân, địa phương nơi thực hiện điều chỉnh quy hoạch các tuyến đường nêu trên.

d) Tại khoản 2 mục IV, đề nghị chỉnh sửa thống nhất với Nghị quyết và theo góp ý của Sở Tư pháp tại khoản 2 mục này

đ) Đề nghị cơ quan soạn thảo căn cứ khoản 2 Điều 124 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật để bổ sung mục đính kèm tại cuối dự thảo Tờ trình, hồ sơ gửi HĐND tỉnh, gồm:

- Dự thảo Nghị quyết
- Báo cáo thẩm định và Báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết; Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, cá nhân, tổ chức; bản chụp ý kiến góp ý;
- Thuyết minh và bản vẽ điều chỉnh quy hoạch.

III. Kết luận

Trên cơ sở ý kiến thẩm định từng nội dung, Sở Tư pháp có ý kiến kết luận như sau:

Dự thảo Nghị quyết sửa đổi một số nội dung Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh thông qua quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 đảm bảo theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đủ điều kiện trình HĐND tỉnh.

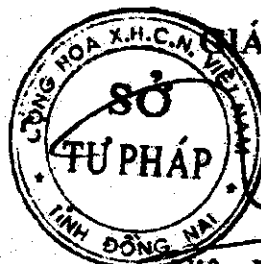
Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý hoàn thiện dự thảo theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp trước khi tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua. Đối với các ý kiến không tiếp thu phải được giải trình rõ lý do.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết sửa đổi một số nội dung Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh thông qua quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 định hướng đến năm 2030, đề nghị Sở Giao thông vận tải nghiên cứu, chỉnh lý dự thảo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban KTNS; Ban Pháp chế;
- Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
- TTTĐT Sở;
- Lưu: VT, XDKTVB.

(Binh - TĐ2018)



Viên Hồng Tiến

Số : 5745/SGTVT-KHTC
V/v báo cáo giải trình tiếp thu các
ý kiến góp ý Nghị quyết sửa đổi
sửa đổi một số nội dung Nghị
quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày
09/12/2016 của HĐND tỉnh thông
qua Quy hoạch giao thông vận tải
đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm
2020 và định hướng đến năm 2030.

Đồng Nai, ngày 18 tháng 6 năm 2018

Kính gửi : Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 5084/UBND-TH ngày 22/5/2018 về việc triển khai thông báo kết quả Hội nghị thống nhất nội dung Chương trình kỳ họp 6 – kỳ họp thường lệ giữa năm 2018, HĐND tỉnh khóa IX,

Sở GTVT kính báo cáo UBND tỉnh các nội dung như sau:

1. Tình hình thực hiện xây dựng dự thảo Nghị quyết “sửa đổi một số nội dung Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh thông qua Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030”:

Ngày 27/4/2018, UBND tỉnh có tờ trình số 4165/TTr-UBND trình Thường trực HĐND xem xét chủ trương xây dựng Nghị quyết sửa đổi một số nội dung Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh.

Ngày 17/5/2018, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đã có văn bản số 333/HĐND-VP thống nhất đề nghị xây dựng Nghị quyết HĐND tỉnh về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai.

UBND tỉnh có văn bản số 5084/UBND-TH ngày 22/5/2018 về việc triển khai thông báo kết quả Hội nghị thống nhất nội dung Chương trình kỳ họp 6 – kỳ họp thường lệ giữa năm 2018, HĐND tỉnh khóa IX, trong đó chỉ đạo Sở Giao thông vận tải thực hiện soạn thảo Nghị quyết.

Ngay sau khi có ý kiến thống nhất chủ trương của Thường trực HĐND, UBND tỉnh, Sở GTVT đã khẩn trương thực hiện các bước sau đây:

- Đăng tải thông tin trên cổng thông tin điện tử của tỉnh: Ngày 17/5/2018, Sở GTVT đã có Văn bản số 2904/SGTVT-KHTC và đính kèm các tài liệu liên quan gửi Sở Thông tin và truyền thông để đăng tải toàn văn dự thảo Nghị quyết và các tài liệu đính kèm trên cổng thông tin điện tử của tỉnh. Sở Thông tin và truyền thông đã đăng thông tin theo quy định, thời gian đăng từ ngày 18/5/2018 đến ngày 18/6/2018.

- Tổ chức lấy ý kiến các sở, ban ngành của tỉnh và các cơ quan tổ chức có liên quan: Sở GTVT đã có văn bản số 2903/SGTVT-KHTC ngày 17/5/2018 và văn bản số 3665/SGTVT – KHTC ngày 14/6/2018 gửi các Sở, ngành và địa phương trực tiếp

chịu tác động của điều chỉnh Nghị quyết để lấy ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết. Thời hạn trả lời trong vòng 10 ngày tính từ ngày nhận được văn bản.

- Sở GTVT đã tham mưu UBND tỉnh có văn bản số 5629/UBND-CNN ngày 04/6/2018 lấy ý kiến Bộ Giao thông vận tải về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Theo đó, Bộ GTVT có văn bản số 6228/BGTVT-KHDT ngày 12/6/2018 có ý kiến về điều chỉnh cục bộ quy hoạch giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

- Đến nay, Sở GTVT đã nhận được ý kiến góp ý của Sở Xây dựng, Sở Tư pháp, Sở Công thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban chỉ huy Quân sự tỉnh, UBND TP.Biên Hòa, UBND huyện Xuân Lộc, UBND huyện Cẩm Mỹ. Đồng thời, Sở Thông tin truyền thông đã có văn bản số 1185/STTTT-BCXB ngày 18/6/2018 thông báo về việc lấy ý kiến đăng tải trên cổng thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai.

Sở Tư pháp có văn số 135/BC-TTP ngày 18/06/2018 thẩm định dự thảo Nghị quyết thông qua sửa đổi một số nội dung Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh thông qua quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

Căn cứ ý kiến đóng góp của các sở, ngành, địa phương nêu trên, Sở GTVT đã tiếp thu chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Tờ trình, Nghị quyết.

(Đính kèm dự thảo Tờ trình, Nghị quyết đã chỉnh sửa lần 3).

2. Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp của các đơn vị:

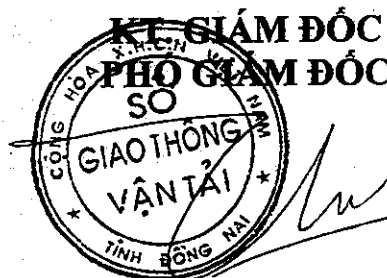
- Tổng số văn bản góp ý: 11 văn bản
- Số văn bản thống nhất: 09 văn bản.
- Số văn bản góp ý: 04 văn bản.
- Số văn bản tiếp thu: 02 văn bản.
- Số văn bản giải trình: 03 văn bản.

(chi tiết đính kèm phụ lục giải trình, tiếp thu)

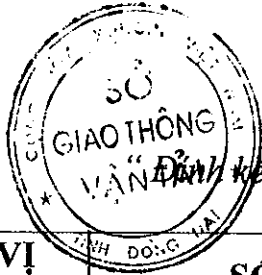
Trên đây là báo cáo của Sở GTVT về giải trình tiếp thu các ý kiến góp ý xây dựng Nghị quyết sửa đổi một số nội dung Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh thông qua Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, kính báo cáo UBND tỉnh././

Nơi nhận :

- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu : VT-KHTC.



Từ Nam Thành



PHỤ LỤC
TỔNG HỢP GÓP Ý CÁC ĐƠN VỊ
VÀ TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA SỞ GTVT

Đính kèm văn bản số 5745/SGTVT-KHTC ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Sở GTVT

STT	ĐƠN VỊ GÓP Ý	SỐ VB	NỘI DUNG GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
1	Sở Tư pháp	1315/STP –XDKTVB ngày 24/5/2018	Góp ý một số nội dung về thể thức văn bản	Tiếp thu, chỉnh sửa
2	Sở Công thương	1813/SCT-NL ngày 24/5/2018	Thống nhất điều chỉnh quy hoạch	Tiếp thu
3	Sở Xây dựng	2307/SXD-PTĐT-HTKT ngày 28/5/2018	<ul style="list-style-type: none">- Căn cứ pháp lý: Đề nghị rà soát việc ban hành phù hợp Luật ban hành quy phạm pháp luật.- Về mục đích, quan điểm: đề nghị bỏ cụm từ " Nâng cao năng lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về quy hoạch giao thông vận tải", điều chỉnh cụm từ " ngoài thực tế" thành cụm từ " các bước tiếp theo".- Đề nghị điều chỉnh lộ giới tuyến đường Chuyên dùng VCVLXD từ 32m thành 45m theo quy hoạch phân khu thành phố Biên Hòa.- Rà soát chiều dài tuyến đường Chuyên dùng phù hợp giữa dự thảo Nghị quyết và thuyết minh.	<ul style="list-style-type: none">- Về căn cứ pháp lý: Đã chỉnh sửa theo góp ý của Sở Tư pháp đảm bảo theo Luật ban hành quy phạm pháp luật và các quy định liên quan.- Đối với nội dung điều chỉnh lộ giới tuyến đường Chuyên dùng VCVLXD, Sở GTVT giải trình như sau: Đây là tuyến đường mang tính chất chuyên dùng, phục vụ mục tiêu đảm bảo vận tải cho các phương tiện từ các mỏ kết nối vào hệ thống giao thông chung, không mang tính chất đường dân sinh, vì vậy Sở GTVT đề xuất lộ giới tuyến đường là 32m cho giai đoạn trước năm 2030.- Tiếp thu, chỉnh sửa.

			<ul style="list-style-type: none"> - Về tuyến đường tỉnh ĐT.773 (Hương lộ 10) tại điểm 2, phần III: Đề nghị nêu cụ thể hơn. - Ngoài ra, đề nghị tổng hợp ý kiến cộng đồng dân cư và địa phương 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thu, chỉnh sửa. - Sở GTVT đã có văn bản số 2904/SGTVT-KHTC ngày 17/5/2018 gửi Sở Thông tin và truyền thông để đăng tải toàn văn dự thảo Nghị quyết và các tài liệu đính kèm trên cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến rộng rãi cộng đồng dân cư, tổ chức, cá nhân theo quy định. Ngoài ra Sở GTVT đã có Văn bản số 2903/SGTVT-KHTC ngày 17/5/2018 gửi các Sở, ngành và địa phương trực tiếp chịu tác động của điều chỉnh Nghị quyết để lấy ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết.
4	BCH Quân sự tỉnh	1163/BCH-PTM ngày 30/5/2018	Thông nhất dự thảo Nghị quyết	Tiếp thu
5	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1872/SKHĐT-KTN ngày 23/5/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thông nhất dự thảo Nghị quyết - Đề nghị thỏa thuận với địa phương về hướng tuyến điều chỉnh quy hoạch 	- Giải trình: Đối với nội dung điều chỉnh quy hoạch này trước đây Sở GTVT đã lấy ý kiến các đơn vị trong đó có các địa phương liên quan và đều nhận được ý kiến thống nhất.
6	Sở Nông Nghiệp và phát triển nông thôn	2070/SNN-KHTC ngày 13/6/2018	Thông nhất nội dung dự thảo Nghị quyết	Tiếp thu

7	UBND H.Xuân Lộc	2469/UBND-KT ngày 08/6/2018	Thông nhất dự thảo Nghị quyết	Tiếp thu
8	UBND TP.Biên Hòa	7338/UBND-XDCB ngày 07/6/2018	Thông nhất dự thảo Nghị quyết	Tiếp thu
9	UBND H. Cẩm Mỹ	1206/UBND-CN Ngày 18/6/2018	Thông nhất dự thảo Nghị quyết	Tiếp thu
10	Bộ GTVT	6228/BGTVT-KHĐT ngày 12/6/2018	Thông nhất điều chỉnh tuyến đường chuyên dùng vật liệu xây dựng và một số đoạn tuyến của đường ĐT.773 (Hương lộ 10) như đề nghị của UBND tỉnh Đồng Nai	Tiếp thu
11	Sở Thông tin và truyền thông	1185/STTTT-BCXB ngày 18/6/2018	Qua thời gian đăng tải 30 ngày, Cổng thông tin điện tử không nhận được ý kiến góp ý nào đối với các dự thảo Nghị quyết .	Tiếp thu
12	Sở Tư pháp thẩm định	135/BC-STP ngày 18/6/2018	Dự thảo Nghị quyết sửa đổi một số nội dung Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh thông qua quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 đảm bảo theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đủ điều kiện trình HĐND tỉnh.	Tiếp thu, chỉnh sửa.

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1315/STP-XDKTVB

Đồng Nai, ngày 28/5/2018

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết thông qua điều chỉnh cục bộ quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030

SỞ GTVT ĐỒNG NAI	
C	Số 9134
V	Ngày 28/5/2018
Đ	

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 2903/SGTVT-KHTC ngày 17/5/2018 của Sở Giao thông vận tải đề nghị góp ý dự thảo Nghị quyết thông qua điều chỉnh cục bộ quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Góp ý dự thảo Nghị quyết

a) Qua rà soát nội dung dự thảo xây dựng, Sở Tư pháp nhận thấy nội dung điều chỉnh quy hoạch là điều chỉnh nội dung tại Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND, cụ thể là nội dung tại Mục III dự thảo. Do đó, để phù hợp hơn đề nghị trình bày dự thảo Nghị quyết theo mẫu số 36 kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Theo đó, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày nội dung phù hợp hơn như sau:

- Tại phần trích yếu sửa như sau:

“Sửa đổi một số nội dung Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh thông qua quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 định hướng đến năm 2030”

- Tại Điều 1, trình bày như sau:

Điều 1. Sửa đổi một số nội dung Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh thông qua quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 như sau:

1. Tiết 5 điểm b khoản 3 Điều 1 được sửa đổi như sau:

“- Đường chuyên dùng vận chuyển vật liệu xây dựng: Tuyến dài 7,07 km, xây dựng theo tiêu chuẩn đường chuyên dùng, mặt đường chính rộng 7,5 m; mặt đường phụ rộng 6 m, lề đường được đắp bằng đất nền mỗi bên rộng 1 m, đầu tư trong giai đoạn 2016 – 2020”

2. Số thứ tự thứ 17 phụ lục 1 được sửa đổi như sau:

“- Tên đường: ĐT. Long Thành – Cẩm Mỹ - Xuân Lộc (ĐT.773):

- + Đoạn 1 (mở mới): điều chỉnh chiều dài: Từ 24, 6km thành 24km
- + Đoạn 2 (hiện hữu): điều chỉnh chiều dài từ: 12, 5km thành 12,3 km
- + Các đoạn còn lại: giữ nguyên”.

(Đề nghị cơ quan soạn thảo căn cứ vào nội dung Nghị quyết và trên cơ sở nội dung cần điều chỉnh để quy định phù hợp).

Đối với các nội dung chi tiết về điểm đầu, điểm cuối, tuyến đường cụ thể, sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, đề nghị cơ quan soạn thảo trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 tại Quyết định số 615/QĐ-UBND ngày 03/3/2017 của UBND tỉnh theo hướng dẫn tại Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu.

Về phân giải pháp thực hiện, trường hợp cơ quan soạn thảo xây dựng các giải pháp để thực hiện nội dung được điều chỉnh, đề nghị quy định cụ thể các giải pháp về nhân lực, kết cấu hạ tầng, công tác quản lý... Theo đó, trình bày thành một Điều riêng tại dự thảo Nghị quyết.

b) Một số nội dung về thể thức, kỹ thuật trình bày: căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, đề nghị:

- Tại phần số ký hiệu ban hành, đề nghị sửa như sau: “Số.../2018/NQ-HĐND”.

- In nghiêng phần căn cứ ban hành, sửa dấu hai chấm (:) tại cuối dòng “Xét đề nghị...thống nhất” thành dấu chấm (.)

- Thực hiện đánh số trang văn bản theo quy định tại Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Tại Điều 2, đoạn “Nghị quyết này....kể từ ngày thông qua” đề nghị sửa như sau:

“Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa IX Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày...tháng...năm...và có hiệu lực từ ngày.../.”

(Đề nghị lưu ý thời gian có hiệu lực đảm bảo không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày HĐND tỉnh thông qua).

c) Đề nghị cơ quan soạn thảo xây dựng Tờ trình theo mẫu số 03 phụ lục V kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

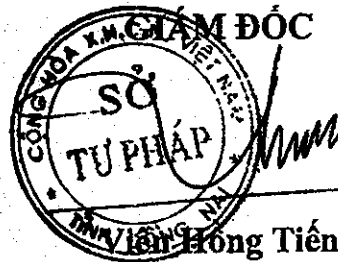
2. Về trình tự thủ tục

Để đảm bảo thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định, sau khi hoàn chỉnh dự thảo theo nội dung đóng góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan (góp ý trên Cổng Thông tin điện tử nếu có), cơ quan soạn thảo bổ sung đầy đủ hồ sơ dự thảo gồm: Công văn đề nghị thẩm định; dự thảo: Tờ trình, Nghị quyết; Bản tổng hợp, giải trình ý kiến góp ý về dự thảo Nghị quyết, bản sao văn bản góp ý của các cơ quan, đơn vị gửi Sở Tư pháp để tiến hành thủ tục thẩm định theo quy định tại Điều 121 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trên đây là góp ý của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết thông qua điều chỉnh cục bộ quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, đề nghị Sở Giao thông vận tải nghiên cứu, chỉnh lý dự thảo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, XDKTVB.
(Binh-GY)



Số: 1819 /SCT-NL

Đồng Nai, ngày 24 tháng 5 năm 2018

V/v lấy ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết thông qua điều chỉnh cục bộ Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

Kính gửi: Sở Giao thông Vận tải.

Sở Công Thương nhận được Công văn số 2903/SGTVT-KHTC ngày 17/5/2018 của Sở Giao thông Vận tải về việc lấy ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết thông qua điều chỉnh cục bộ Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. Sau khi xem xét nội dung điều chỉnh cục bộ tuyến đường Chuyên dùng vận chuyển VLXD và điều chỉnh cục bộ một số đoạn của tuyến đường tỉnh ĐT.773 (Hương Lộ 10) đoạn từ Trung tâm huyện Cẩm Mỹ đến QL1, Sở Công Thương có ý kiến như sau:

- Sở Công Thương thống nhất về mặt chủ trương điều chỉnh cục bộ 02 tuyến đường nêu trên.

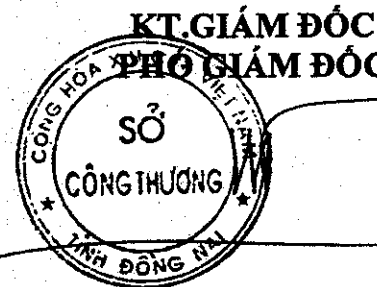
- Sau khi điều chỉnh cục bộ của 02 tuyến đường trên được thông qua, đề nghị đơn vị tư vấn lập hồ sơ điều chỉnh dự án của 02 tuyến đường nêu, gửi đơn vị có thẩm quyền thẩm định, trình phê duyệt theo quy định.

Trên đây là ý kiến của Sở Công Thương về góp ý dự thảo Nghị quyết thông qua điều chỉnh cục bộ Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. Đề nghị Sở Giao thông Vận tải tổng hợp, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết và trình thông qua HĐND tỉnh theo quy định.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, PNL.



Thái Thanh Phong

**UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2307** /SXD- PTĐT-HTKT

Đồng Nai, ngày **28** tháng **5** năm **2018**

V/v góp ý dự thảo Nghị Quyết
thông qua điều chỉnh cục bộ Quy
hoạch giao thông vận tải đường
bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020
và định hướng đến năm 2030.

Kính gửi: Sở Giao thông và Vận tải.

Sở Xây dựng tiếp nhận văn bản số 2903/SGTVT-KHTC ngày 17/5/18 của Sở Giao thông và Vận tải về lấy ý kiến góp ý dự thảo Nghị Quyết thông qua điều chỉnh cục bộ Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. Qua xem xét dự thảo Nghị quyết, Sở Xây dựng có ý kiến như sau:

- Về căn cứ pháp lý: cần rà soát lại việc ban hành Nghị Quyết có phù hợp khi căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015 không.

- Về mục đích: đề nghị bỏ cụm từ “ *Nâng cao năng lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về quy hoạch giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai*”

- Về quan điểm: đề nghị xác định lại nội dung quan điểm điều chỉnh và thay thế cụm từ “ *ngoài thực tế*” bằng cụm từ “ *các bước tiếp theo*”.

- Về tuyến đường chuyên dùng vận chuyển vật liệu xây dựng tại điểm 1. Phần III: Sở Xây dựng thống nhất hướng tuyến theo bản vẽ bình đồ hướng tuyến từ lý trình Km1857+800 đường Võ Nguyên Giáp đến lý trình Km7+084 đường chuyên dùng (tuyến đường kết nối này đã được cập nhật và hồ sơ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/5000 phân khu D1 xã Phước Tân). Riêng về lộ giới theo hồ sơ đề xuất quy hoạch tỷ lệ 1/5000 phân khu D1 đã được Hội đồng Kiến trúc quy hoạch tỉnh và các Sở ngành và địa phương thông qua lộ giới tuyến đường kết nối này là 60m (5m -23,5m-3m- 23,5m- 5m), sau đó UBND thành phố Biên Hòa hoàn thiện hồ sơ xác định lại lộ giới tuyến đường nêu trên là 45m. Như vậy, với nội dung Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai định hướng đến năm 2030, đề nghị Sở Giao thông Vận tải cập nhật lộ giới nêu trên cho phù hợp và thống nhất.

Riêng về đầu tư có thể phân giai đoạn từ nay đến 2020 đầu tư 32m (tuy nhiên đề nghị nêu rõ mặt đường 7,5m, lề đường mỗi bên 1 m, còn lại 22,5 m là phạm vi gì), đến năm 2030 hoàn thiện hoàn chỉnh lộ giới 45m.

Kiểm tra lại chiều dài tuyến tại dự thảo Nghị quyết là 7,07 km, nhưng tại thuyết minh là 7,04 km chưa thống nhất.

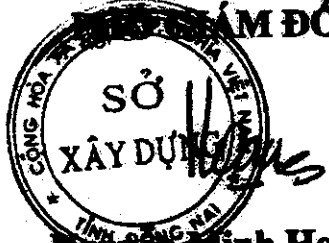
- Về tuyến đường tỉnh ĐT.773 (Hương lộ 10) tại điểm 2. Phần III: Đề nghị nêu cụ thể hơn ngoài điều chỉnh chiều dài tuyến còn điều chỉnh nắn tuyến ở những vị trí lý trình nào. Ngoài ra đề nghị tổng hợp ý kiến cộng đồng dân cư và

địa phương (hiện nay chưa có kết quả lấy ý kiến), trường hợp thống nhất đề nghị UBND huyện Cẩm Mỹ đề xuất và cập nhật vào các quy hoạch ngành liên quan.

Trên đây là ý kiến của Sở Xây dựng gửi Sở Giao thông và Vận tải tổng hợp. / *HK*

Nơi nhận: *✓*

- Như trên;
- BGD Sở;
- Lưu : VT,PTĐT-HTKT. Vinhhan

KT. GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC

SỞ XÂY DỰNG
THÀNH PHỐ THANH HOÁ
Ngày 01/01/2015
Nguyễn Minh Hoàng

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 7 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH ĐỒNG NAI

Số: 1103 /BCH-PTM

Đồng Nai, ngày 03 tháng 5 năm 2018

V/v đóng góp ý kiến dự thảo Nghị quyết
thông qua điều chỉnh cục bộ Quy hoạch
Giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai
đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030

SỞ GTVT ĐỒNG NAI	
C	Số 9661
V	Ngày 4/6/2018
Đ	

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai

Bộ CHQS tỉnh nhận được Công văn số 2903/SGTVT-KHTC ngày 17/5/2018 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai xin ý kiến dự thảo Nghị quyết thông qua điều chỉnh cục bộ Quy hoạch Giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

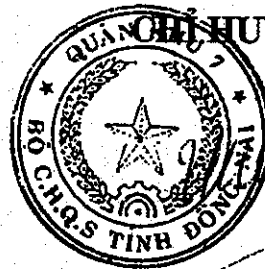
Qua nghiên cứu nội dung công văn và dự thảo Nghị quyết thông qua điều chỉnh cục bộ Quy hoạch Giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; Bộ CHQS tỉnh có ý kiến như sau:

Nhất trí với nội dung dự thảo. Về mặt điều chỉnh cục bộ một số đoạn tuyến của đường tỉnh ĐT 773 (Hương Lộ 10) đoạn từ trung tâm huyện Cẩm Mỹ đến Quốc lộ 1; Bộ CHQS tỉnh đã có văn bản số 349/BCH-PTM ngày 08/2/2018 gửi Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai.

Bộ CHQS tỉnh báo cáo Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai tổng hợp././

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TH/PTM; H03. *kt*



Đại tá Trần Ngọc Khải

Số: 1872/SKHĐT-KTN

Đồng Nai, ngày 23 tháng 5 năm 2018

Về việc góp ý dự thảo Nghị quyết
điều chỉnh cục bộ quy hoạch giao
thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai
đến năm 2020 và định hướng đến
năm 2030.

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải Đồng Nai

Nhận được Văn bản số 2903/SGTVT-KHTC ngày 17/5/2018 của Sở Giao thông vận tải về việc lấy ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết thông qua điều chỉnh cục bộ Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. Sau khi nghiên cứu, Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

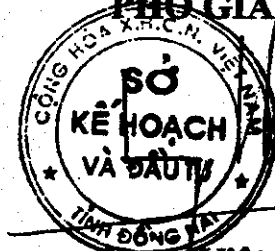
Sở Kế hoạch và Đầu tư thống nhất với nội dung Nghị quyết thông qua điều chỉnh cục bộ Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. Tuy nhiên, đối với sơ đồ hướng tuyến điều chỉnh của 02 tuyến đường nêu trong dự thảo đề nghị Sở Giao thông vận tải làm việc với các địa phương có tuyến đường đi qua để rà soát các dự án tại khu vực có tuyến đường bổ sung nêu trên (nếu có) và các quy hoạch tại vị trí hướng tuyến cho đảm bảo phù hợp theo quy định.

Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi Sở Giao thông vận tải để tổng hợp.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Lưu: VT, KTN.
- 2018/GY QHGTVT

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Việt Phương

**UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2070/SNN-KHTC

Đồng Nai, ngày 13 tháng 6 năm 2018

V/v đóng góp dự thảo Nghị quyết thông qua điều chỉnh cục bộ Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

Kính gửi: Sở Giao thông Vận tải.

Sở Nông nghiệp và PTNT nhận được Văn bản số 2903/SGTVT-KHTC ngày 17/5/2018 của Sở Giao thông Vận tải về việc lấy ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết thông qua điều chỉnh cục bộ Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. Sau khi nghiên cứu hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có ý kiến như sau:

- Thống nhất nội dung dự thảo trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết điều chỉnh cục bộ Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 do Sở Giao thông Vận tải chủ trì soạn thảo.

Sở Nông nghiệp và PTNT có ý kiến gửi Sở Giao thông Vận tải tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Giám đốc, các PGĐ Sở;
 - Lưu: VT, (KHTC). (01)
- D:\Vinh 2018\caesonganh\SGTVT.

GIÁM ĐỐC



Ký bởi: Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
Email: snnptnt@dongnai.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Đồng Nai
Thời gian ký: 13.06.2018 10:21:34 +07:00

Huỳnh Thành Vinh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2469 /UBND-KT

Xuân Lộc, ngày 08 tháng 6 năm 2018

Về việc đóng góp ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết thông qua điều chỉnh cục bộ Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030

SỞ GTVT ĐỒNG NAI	
C	Số 10133
V	Ngày 11/6/2018
Đ	

Kính gửi: Sở Giao thông Vận tải.

Thực hiện Công văn số 2903/SGTVT-QLGT ngày 17/5/2018 của Sở Giao thông Vận tải về việc lấy ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết thông qua điều chỉnh cục bộ Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. Qua nghiên cứu nội dung dự thảo, UBND huyện Xuân Lộc có ý kiến đóng góp như sau:

Theo dự thảo Nghị quyết, nội dung điều chỉnh gồm điều chỉnh cục bộ tuyến đường chuyên dùng vận chuyển vật liệu xây dựng (tuyến đường này không qua địa bàn huyện Xuân Lộc); điều chỉnh cục bộ một số đoạn tuyến của đường tỉnh 773 (Hương lộ 10) đoạn từ Trung tâm huyện Cẩm Mỹ đến Quốc lộ 1. Do đó, UBND huyện Xuân Lộc thống nhất đối với nội dung điều chỉnh cục bộ một số đoạn tuyến của đường tỉnh 773 (Hương lộ 10) đoạn từ Trung tâm huyện Cẩm Mỹ đến Quốc lộ 1.

UBND huyện Xuân Lộc kính gửi Sở Giao thông Vận tải xem xét, tổng hợp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND;
- Phòng Kinh tế và Hạ tầng;
- Chánh, Phó Văn phòng;
- Lưu: VT-TH(Cương).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Khắc Sơn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**

Số 7938/UBND-XDCB

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết thông qua điều chỉnh cục bộ quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Biên Hòa, ngày 07 tháng 6 năm 2018

Kính gửi: Sở Giao thông Vận tải.

UBND thành phố Biên Hòa nhận được hồ sơ kèm Văn bản số 2903/SGTVT-KHTC ngày 17/5/2018 của Sở Giao thông Vận tải về việc góp ý dự thảo Nghị quyết thông qua điều chỉnh cục bộ quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

Sau khi xem xét báo cáo và đề xuất của Phòng Quản lý đô thị tại Báo cáo số 159/BC-PQLĐT.GT ngày 04/6/2018 về việc nêu trên; UBND thành phố Biên Hòa có ý kiến như sau:

- Thống nhất với các nội dung dự thảo của Nghị quyết thông qua điều chỉnh cục bộ quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 do Sở Giao thông Vận tải gửi kèm theo Văn bản số 2903/SGTVT-KHTC ngày 17/5/2018.

Trên đây là ý kiến của UBND thành phố Biên Hòa góp ý dự thảo Nghị quyết thông qua điều chỉnh cục bộ quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, đề nghị Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đồng Nai xem xét, tổng hợp và xử lý theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Chánh, phó Văn phòng;
- Phòng QLĐT;
- Lưu: VT, XDCB. (QuangNam)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tấn Long

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM MỸ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1206/UBND-CN

Cẩm Mỹ, ngày 18 tháng 6 năm 2018

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết thông qua điều chỉnh cục bộ Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện Văn bản số 2903/SGTVT-KHTC ngày 17/5/2018 của Sở Giao thông vận tải về việc lấy ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết thông qua điều chỉnh cục bộ Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

Sau khi xem xét hồ sơ dự thảo Nghị quyết thông qua điều chỉnh cục bộ Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, UBND huyện Cẩm Mỹ có một số ý kiến như sau:

UBND huyện Cẩm Mỹ thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết thông qua điều chỉnh cục bộ Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. Riêng về việc lấy ý kiến cộng đồng dân cư về đến nay Công ty CP tư vấn đầu tư xây dựng Đông Cường đang phối hợp với phòng Kinh tế và Hạ tầng, phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND các xã Long Giao, Bảo Bình, Xuân Đông, Xuân Tây để tiến hành tổ chức lấy ý kiến, dự kiến hoàn thành trước ngày 16/6/2018 sau khi tổng hợp kết quả UBND huyện sẽ báo cáo Sở GTVT.

Trên đây là ý kiến của UBND huyện Cẩm Mỹ về dự thảo Nghị quyết thông qua điều chỉnh cục bộ Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT. UBH;
- Phòng KT&HT huyện;
- Chánh, PVP. UBH (CN);
- Lưu VT - TH (CN).



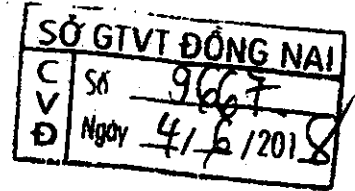
**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5629/UBND-CNN

Đồng Nai, ngày 04 tháng 6 năm 2018

V/v ý kiến về điều chỉnh cục bộ quy hoạch giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.



Kính gửi: Bộ Giao thông vận tải.

Căn cứ Luật Giao thông Đường bộ số 23/2008/QH12;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Căn cứ Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013 về việc hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu, nêu rõ quy trình điều chỉnh quy hoạch ngành;

Căn cứ Quyết định số 615/QĐ-UBND ngày 03/3/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Thực hiện Văn bản số 333/HĐND - VP ngày 17/5/2018 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất đề nghị xây dựng Nghị quyết HĐND điều chỉnh cục bộ quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Hiện nay, UBND tỉnh Đồng Nai đang thực hiện mời gọi đầu tư một số dự án về giao thông vận tải của địa phương, trong đó có 02 tuyến đường: Tuyến đường Chuyên dùng vận chuyển Vật liệu xây dựng, thành phố Biên Hòa và Đường ĐT.733 (Hương lộ 10 cũ) đoạn từ Trung tâm hành chính huyện Cẩm Mỹ đến Quốc lộ 1, huyện Xuân Lộc.

Qua quá trình triển khai, địa phương nhận thấy đối với 02 tuyến đường nêu trên cần phải được điều chỉnh cục bộ quy hoạch đã được phê duyệt, cụ thể:

1. Đường chuyên dùng vận chuyển vật liệu xây dựng

Đối với dự án đầu tư xây dựng tuyến đường Chuyên dùng vận chuyển vật liệu xây dựng được hình thành từ khoảng năm 2008, trước khi Dự án đầu tư xây

dựng Quốc lộ 1 đoạn tuyến tránh thành phố Biên Hòa (đường Võ Nguyên Giáp) hoàn thành. Do đó trước đây không nghiên cứu phương án kết nối từ đường chuyên dùng vào tuyến đường Võ Nguyên Giáp.

Hiện nay, tuyến đường đã được đầu tư xây dựng hoàn thành giai đoạn 1 nối từ Quốc lộ 51 đến Km5+624, giáp ranh các mỏ đá (Tân Cang 4 và Tân Cang 6). Thực tế hoạt động cho thấy các xe vận tải từ các mỏ đá tập trung lưu lượng qua tuyến đường Chuyên dùng đi ra Quốc lộ 51 khá lớn. Nhằm chia sẻ lưu lượng cho tuyến Quốc lộ 51, cũng như tạo thuận lợi cho các phương tiện có thêm hướng kết nối ra tuyến đường Võ Nguyên Giáp. Đồng thời, đoạn từ Km5+624 đến cuối dự án theo quy hoạch cũ được duyệt ảnh hưởng đến hoạt động của của 04 mỏ đá (Tân Cang 2, Tân Cang 4, Tân Cang 5 và Tân Cang 6).

Do đó cần thiết điều chỉnh quy hoạch tuyến đường Chuyên dùng vận chuyển VLXD như sau: mở mới đoạn từ Km5+624 đầu nối vào đường Võ Nguyên Giáp (tại lý trình Km1857+800 - bên trái tuyến) và điều chỉnh không thực hiện đoạn từ Km5+624 đến lý trình Km7+084. (Nội dung này đã được UBND tỉnh Đồng Nai kiến nghị tại Văn bản số 4621/UBND-CNN ngày 11/5/2018).

2. Đường ĐT.773 (Hương lộ 10)

Tuyến đường ĐT.773 (Hương lộ 10) đoạn từ trung tâm huyện Cẩm Mỹ đến Quốc lộ 1 hiện nay đang được Nhà đầu tư đề xuất dự án đề xuất nghiên cứu theo phương thức đối tác công tư, hợp đồng BOT. Trong quá trình nghiên cứu dự án, cần nắn chỉnh cục bộ một số đoạn tuyến nhằm đảm bảo phương án kỹ thuật cho việc thi công tuyến đường. Đồng thời, phương án nắn chỉnh một số đoạn tuyến nhằm tránh đô thị đã tập trung đông dân cư để giảm tác động xáo trộn đến đời sống của người dân khu vực này, cũng như tạo điều kiện cho mở rộng không gian đô thị. Trước nhu cầu thực tế đó, cần thiết điều chỉnh cục bộ một số đoạn tuyến của tuyến đường tỉnh ĐT.773 (Hương lộ 10).

Các nội dung điều chỉnh quy hoạch nêu trên đã được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua đề nghị xây dựng Nghị quyết tại Văn bản số 333/HĐND - VP ngày 17/5/2018.

Căn cứ Điều 6, Luật Giao thông Đường bộ, trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết phê duyệt quy hoạch, UBND tỉnh phải lấy ý kiến của Bộ Giao thông vận tải, UBND tỉnh kiến nghị Bộ Giao thông vận tải có ý kiến về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 đối với 02 tuyến đường: đường tỉnh ĐT.773 (Hương lộ 10) và tuyến đường Chuyên dùng Vận chuyển vật liệu xây dựng nêu trên.

Trên đây là kiến nghị của UBND tỉnh Đồng Nai kính gửi Bộ Giao thông vận tải xem xét, chấp thuận.

Hồ sơ đính kèm:

- *Thuyết minh điều chỉnh quy hoạch;*
- *Bản vẽ điều chỉnh quy hoạch.1.*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Giao thông vận tải, Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng CNN;
- Lưu: VT, CNN.



Số: 6228 / BGTVT- KHĐT

V/v điều chỉnh cục bộ quy hoạch giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2018

Kính gửi: UBND tỉnh Đồng Nai.

Bộ GTVT nhận được Văn bản số 5629/UBND-CNN ngày 04/6/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Sau khi nghiên cứu, Bộ GTVT có ý kiến như sau:

Thông nhất điều chỉnh tuyến đường chuyên dùng vận chuyển vật liệu xây dựng và một số đoạn tuyến của đường ĐT773 (Hương lộ 10) đoạn từ quốc lộ 1 đến trung tâm huyện Cẩm Mỹ như đề nghị của UBND tỉnh Đồng Nai.

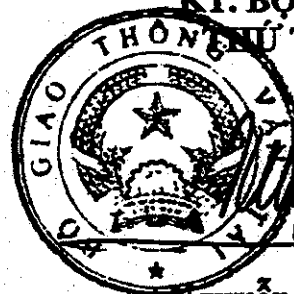
Đề nghị UBND tỉnh Đồng Nai thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, theo Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013 về hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội ; quy hoạch ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu.

Trên đây là ý kiến của Bộ GTVT đề UBND tỉnh Đồng Nai nghiên cứu, thực hiện, Bộ GTVT sẽ phối hợp với UBND tỉnh trong quá trình triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Sở GTVT Đồng Nai ;
- Lưu: VT, KHĐT.

KT. BỘ TRƯỞNG
CHỦ TRƯỞNG



Nguyễn Ngọc Đông

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1185 /STTTT-BCXB
Tổng hợp ý kiến nhân dân về dự thảo
các văn bản quy phạm pháp luật
trên Cổng TTĐT.

Đồng Nai, ngày 18 tháng 6 năm 2018

Kính gửi: - Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Giao thông Vận tải

Theo đề nghị của các đơn vị về việc đăng tải công khai dự thảo văn bản quy phạm pháp luật lên Cổng Thông tin điện tử tỉnh để lấy ý kiến người dân, doanh nghiệp và các đối tượng có liên quan trên địa bàn tỉnh.

Sở Thông tin và Truyền thông đã đăng tải toàn văn các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật lên Cổng thông tin điện tử, cụ thể như sau:

- Dự thảo Quyết định Ban hành đơn giá điều tra, đánh giá tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. (Sở Tài nguyên và Môi trường – thời gian lấy ý kiến từ ngày 16/5/2018 đến ngày 16/6/2018).

- Dự thảo Nghị quyết thông qua Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. (Sở Giao thông Vận tải – thời gian lấy ý kiến 18/5/2018-18/6/2018).

Đến nay, qua thời gian đăng tải 30 ngày, Cổng thông tin điện tử không nhận được ý kiến góp ý nào đối với các dự thảo nêu trên.

Sở Thông tin và Truyền thông kính chuyển đến các cơ quan, đơn vị được biết để tổng hợp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD và các PGD (để biết);
- Lưu: VT, BCXB (Hiện).



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Sở Thông tin và Truyền thông
stttt@dongnai.gov.vn
18.06.2018 15:39:21 +07:00

Võ Hoàng Khai

Số: 6585/TTr-UBND

Đồng Nai, ngày 26 tháng 6 năm 2018

TỜ TRÌNH

Điều chỉnh nội dung tại Tờ trình số 6319/TTr-UBND ngày 19/6/2018 của UBND tỉnh về việc dự thảo “Nghị quyết sửa đổi một số nội dung Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh thông qua Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030” và Thuyết minh đính kèm

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai

Ngày 19/6/2018, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh tại Tờ trình số 6319/TTr-UBND về việc dự thảo “Nghị quyết sửa đổi một số nội dung Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh thông qua Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030” và Thuyết minh đính kèm.

Tuy nhiên, do sai sót trong quá trình công số học dẫn đến nội dung tại Tờ trình và thuyết minh có sự sai lệch, cụ thể như sau:

1. Tờ trình số 6319/TTr-UBND ngày 19/6/2018:

Tại Khoản 2 Điều 1 Mục IV.2 Trang 5 đã ghi:

“Đường chuyên dùng vận chuyển vật liệu xây dựng: Tuyến dài khoảng 7,07km, điểm đầu giao Quốc lộ 51, điểm cuối giao đường Võ Nguyên Giáp. Lộ giới rộng 32m. Đầu tư giai đoạn đến năm 2020.”

UBND tỉnh kính trình nội dung điều chỉnh như sau:

“Đường chuyên dùng vận chuyển vật liệu xây dựng: Tuyến dài khoảng 7,37km, điểm đầu giao Quốc lộ 51, điểm cuối giao đường Võ Nguyên Giáp. Lộ giới rộng 32m. Đầu tư giai đoạn đến năm 2020.”

2. Thuyết minh đính kèm:

Mục 3. 3.1. Điều chỉnh cục bộ tuyến đường chuyên dùng vận chuyển vật liệu xây dựng đã ghi:

“- Chiều dài giảm từ 7,4km xuống còn 7,07km”

UBND tỉnh kính trình nội dung điều chỉnh như sau:

“- Chiều dài giảm từ 7,4km xuống còn khoảng 7,37km”

Trên đây là Tờ trình điều chỉnh nội dung tại Tờ trình số 6319/TTr-UBND ngày 19/6/2018 của UBND tỉnh và Thuyết minh đính kèm, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua.

(Xin gửi kèm theo: Dự thảo Nghị quyết, phụ lục điều chỉnh) ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban KTNS HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Giao thông vận tải;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, CNN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Số: /2018/NQ-HĐND Đồng Nai, ngày tháng năm 2018

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi một số nội dung của Nghị quyết số 40/2016/NQ - HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh thông qua Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 6

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch Đầu tư về hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;

Xét Tờ trình số 6319/TTr-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2018 của UBND tỉnh về việc thông qua sửa đổi một số nội dung của Nghị quyết số 40/2016/NQ - HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của HĐND tỉnh thông qua Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; và Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2018 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh nội dung tại Tờ trình số số 6319/TTr-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2018 và thuyết minh đính kèm; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế Ngân sách - Hội đồng Nhân dân tỉnh, ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi một số nội dung Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh thông qua Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 như sau:

1. Tiêu tiết 2 của Tiết 1 Điểm a Khoản 3 Điều 1 được sửa đổi như sau:

“Các tuyến nâng cấp, kéo dài: ĐT.761 (02km cuối tuyến), ĐT.763, ĐT.765 (4,5 km từ Km5+500 đến Km10+000), ĐT.767 (đoạn còn lại), ĐT.768 (đoạn còn lại), ĐT.769B, ĐT.769C, ĐT.771 (đoạn KDC xã Phước Thiện), ĐT.772 (16,7km đoạn hiện hữu), ĐT.773 (10,08 km hiện hữu và mở mới 27,3km đoạn từ giao QL1, huyện Xuân Lộc đến trung tâm hành chính huyện Cẩm Mỹ), ĐT.774B, ĐT.775, ĐT.776.”

2. Tiết 5 Điểm b Khoản 3 Điều 1 được sửa đổi như sau:

“ Đường chuyên dùng vận chuyển vật liệu xây dựng: Tuyến dài 7,37km, điểm đầu giao Quốc lộ 51, điểm cuối giao đường Võ Nguyên Giáp. Lộ giới rộng 32m. Đầu tư giai đoạn đến 2020.”

3. Sửa đổi nội dung tại số thứ tự 17 Mục A và số thứ tự 05 Mục C của phụ lục 1: (chi tiết phụ lục đính kèm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm hoàn chỉnh, phê duyệt và tổ chức công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch với các nội dung đã được HĐND tỉnh thông qua.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng Nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên vận động tổ chức và nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của nhân dân kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai khóa IX kỳ họp thứ 6 thông qua ngày tháng năm 2018 và có hiệu lực kể từ ngày...../.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Văn phòng Quốc hội (A+B);
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Đồng Nai;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể;
- Các Sở, ban ngành của tỉnh;
- VKSND tỉnh; Tòa án ND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Báo LĐĐN, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH

Nguyễn Phú Cường

PHỤ LỤC
SỬA ĐỔI MỘT SỐ NỘI DUNG CỦA PHỤ LỤC 1 ĐÍNH KÈM THEO NGHỊ
QUYẾT SỐ 40/2016/NQ-HĐND NGÀY 09/12/2016 CỦA HĐND TỈNH
(*Đính kèm Nghị quyết số /2018/NQ-HĐND ngày /7/2018 của HĐND tỉnh*)

Stt	Tên đường	Điểm đầu	Điểm cuối	Dài (km)	Quy hoạch đến 2030				Giai đoạn đến 2020		
					Chiều rộng		Cấp	Lộ giới (m)	Khối lượng (km)		Kinh phí (Tỷ. Đ)
					Mặt	Nền			Nâng cấp	Làm mới	
A	Các tuyến đường tỉnh hiện hữu			614,38					250,48	27,3	1440,88
17	ĐT. Long Thành - Cẩm Mỹ - Xuân Lộc (ĐT.773)	QL.1	ĐT.769 (Xã Bình An)								
	Đoạn 1 (mở mới)	QL.1	Hương lộ 10 hiện hữu	27,3	11	12	III	45		27,3	815,18
	Đoạn 2 (hiện hữu)	Hương lộ 10 hiện hữu	Đường Suối Quýt	10,08	11	12	III	45	10,08		
	Đoạn 3 (9,4km hiện hữu)	Đường Suối Quýt	ĐT. 769	9,4	7	9	IV	32			
	Đoạn 4 (mở mới 10,5km)	Đường Suối Quýt	ĐT.769 (Xã Bình An)	10,5	11	12	III	45			
	Đoạn qua thị trấn Long Giao	Trục chính đô thị Long Giao		2,8	bản giao về cho UBND huyện Cẩm Mỹ quản lý						
C	Trục chính quan trọng khác			29,27						7,37	
5	Đường Chuyên dùng VC VLXD	QL, 51	QL.1 tránh TP. Biên Hòa (Võ Nguyên Giáp)	7,37	7,5	9,5	IV	32		7,37	
	Tổng			757,35					110,7	117,07	3056,58

CHỦ TỊCH

Nguyễn Phú Cường